

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN THÀNH  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 85/2023/HS-ST

Ngày: 28 -7 -2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Xuân Thọ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Trần Văn Hân.
2. Nguyễn Lệ Lan.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Huyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành .

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Luyện Văn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 07 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 07 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Công T, sinh ngày 21 tháng 3 năm 1990 tại xóm 2, xã Thái Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 2, xã Thái Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công Ván và bà Đào Thị Thành; có vợ: Đặng Thị Trinh (đã ly hôn) và 01 con; tiền án:

+/ Ngày 17/5/2016 bị TAND huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm 3 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/01/2018.

+/ Ngày 28/5/2020 bị TAND huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm 3 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 9/4/2022.

Tiền sự: không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam: từ ngày 11/4/2023 đến nay. Bị cáo có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Vũ Thị Hồng – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Chi nhánh số 1, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Nghệ An ( có mặt).

2. Nguyễn Văn T, sinh ngày 17 tháng 10 năm 1994 tại xóm 9, xã Công Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 9, xã Công Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tư và bà Trần Thị Minh; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam: từ ngày 11/4/2023 đến nay. Bị cáo có mặt.

*Bị hại:*

1)Đền Thượng. Địa chỉ: xóm Văn Trai, xã Long Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Người đại diện: Anh Thái Văn Tuế – Người quản lý ( vắng mặt).

2)Đền Nhà Quan. Địa chỉ: xóm Tràng Sơn, xã Sơn Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Người đại diện: Anh Nguyễn Thế Chiến – Người quản lý ( có mặt).

3)Đền Hoàng Phi Thánh Mẫu. Địa chỉ: xóm 1, xã Nghi Mỹ, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Người đại diện: Anh Lê Huy Kỳ – Người quản lý ( có mặt).

4)Đền Đậu. Địa chỉ: xóm 1, xã Diễn Cát, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Người đại diện: Anh Tạ Hữu Hải – Người quản lý ( vắng mặt).

5)Miếu Đông Sơn. Địa chỉ: xóm 1, xã Trung Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Người đại diện: Anh Vương Đình Long – Người quản lý ( vắng mặt).

6)Đền Cao Sơn. Địa chỉ: xóm 6, xã Công Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Người đại diện: Anh Đặng Văn Nam – Người quản lý ( vắng mặt).

7)Chùa Đức Lan Tự. Địa chỉ: xóm Văn Phú, xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Người đại diện: Anh Nguyễn Quang Tường – Người quản lý ( có mặt).

8)Đền Đức Thánh Mẫu. Địa chỉ: xóm 5, xã Bảo Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Người đại diện: Anh Hồ Xuân Hồng – Người quản lý ( vắng mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Công Ván, sinh năm 1960 ( vắng mặt).

Nơi cư trú: Xóm 2, xã Thái Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 05/4/2023, Nguyễn Công T gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T nói: “Mi có rảnh không, chờ anh đi trộm ở đây cây”, Nguyễn Văn T trả lời: “Rảnh”, Nguyễn Công T nói: “Rửa ở nhà đó, anh xuống đón”, Nguyễn Văn T đồng ý. Nguyễn Công T điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu wave, màu xanh, biển số 37H4-7058 mượn của ông Nguyễn Công Ván (là bố đẻ Thắng) đi từ nhà đến xã Công Thành, huyện Yên Thành đón Nguyễn Văn

T. Trước khi đi Thắng đem theo 02 thanh xà cạp bằng kim loại do Thắng tự chế để làm công cụ trộm cắp tài sản. Sau khi đón Tường, Nguyễn Công T điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn T đi đến đền Thượng, thuộc xóm Văn Trai, xã Long Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An do anh Thái Văn Tuế, sinh năm 1956, trú tại xóm Văn Trai, xã Long Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An quản lý. Nguyễn Công T dừng xe nói với Nguyễn Văn T: “Mi ở ngoài, đi vòng vòng mô đó, tý xong tau gọi thì đến đón tao” (nghĩa là nói Tường đợi còn Thắng vào trộm cắp tài sản), Nguyễn Văn T đồng ý. Nguyễn Công T xuống xe, đi bộ đi vào khu vực đền Thượng, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô đến bãi tập kết gỗ, cách khu vực đền Thượng khoảng 1 km (theo hướng về xã Bảo Thành) chờ Nguyễn Công T. Nguyễn Công T thấy cửa cổng đền mở, không thấy người trông coi thì đi đến cửa chính đi vào đền Thượng. Nguyễn Công T mở cửa đi vào điện thờ. Nguyễn Công T thấy tại phía bên phải gian thờ có 01 (một) chiếc kết sắt, màu xanh đặt trên sàn, Nguyễn Công T dùng tay kéo chiếc kết nằm ngửa rồi dùng tay trái cầm cây xà cạp nhỏ hơn chèn vào phần rãnh mép cửa bên trái (phần dưới cùng của rãnh), sau đó cầm thanh xà cạp này chèn dần lên phía trên của rãnh cửa, Nguyễn Công T dùng tay phải cầm theo thanh xà cạp to chèn ngay phía bên dưới thanh xà cạp nhỏ, khi đẩy được hai thanh xà cạp đến nửa đường rãnh bên trái của cửa kết, Nguyễn Công T dùng lực bẩy cả hai xà cạp làm bung cửa kết. Sau khi cạy phá được cửa kết, Nguyễn Công T thấy trong kết có một đến hai nghìn đồng nên không lấy. Nguyễn Công T phát hiện phía bên phải bàn thờ có một chiếc kết sắt, màu trắng đục, Nguyễn Công T dùng hai thanh xà cạp theo cách cũ cạy phá cửa kết. Khi cạy phá được cửa, Nguyễn Công T thấy bên trong có nhiều phong bì, Nguyễn Công T cầm lấy tất cả các phong bì có trong kết sắt cất vào hai túi quần đang mặc trên người. Nguyễn Công T đi ra ngoài cổng đền gọi điện cho Nguyễn Văn T đến đón Thắng. Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô từ bãi tập kết gỗ đến đón Nguyễn Công T đi đến trước cổng Công ty may An Hưng, địa chỉ tại xã Công Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Nguyễn Công T xuống xe, lấy các phong bì tiền đã trộm cắp được trong túi quần bên phải, Nguyễn Công T và Nguyễn Văn T cùng đếm các phong bì được tổng số tiền 1.300.000 đồng, Nguyễn Công T nói với Nguyễn Văn T “dù đi ăn đạ, đóng phong bì tiền bên túi trái sáng mai tính”, Nguyễn Văn T đồng ý. Nguyễn Công T điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn T đi ăn hết số tiền 1.300.000 đồng. Sau khi ăn xong, Nguyễn Công T chở Nguyễn Văn T về nhà Nguyễn Văn T, Nguyễn Công T điều khiển xe đi về nhà. Về đến nhà, Nguyễn Công T lấy toàn bộ phong bì từ túi quần bên trái đếm được tổng số tiền 2.500.000 đồng. Ngày 06/4/2023 Nguyễn Công T sử dụng tài khoản ngân hàng 52684409092, ngân hàng TPBank chuyển đến tài khoản ngân hàng 51210000851087, ngân hàng BIDV cho Nguyễn Văn T số tiền 500.000 đồng. Số tiền còn lại Nguyễn Công T đã tiêu xài hết. Số tiền 500.000 đồng Nguyễn Công T chuyển cho Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngoài hành vi trộm cắp nêu trên, trong thời gian từ tháng 12/2022 đến tháng 4/2023, Nguyễn Công T còn một mình thực hiện 07 hành vi trộm cắp tài sản khác, cụ thể như sau:

- Hành vi thứ nhất: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 12/12/2022, Nguyễn Công T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu wave, màu xanh, biển kiểm soát: 37H4-7058 mượn xe của ông Nguyễn Công Vần đi từ nhà đến đền Nhà Quan, địa chỉ tại xóm Tràng Sơn, xã Sơn Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An do anh Nguyễn Thế Chiến, sinh 1969, trú tại xóm Tăng Bạt Hổ, xã Sơn Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An quản lý, phá khóa hòm công đức trộm cắp số tiền 350.000 đồng. Số tiền này Nguyễn Công T đã tiêu xài hết.

- Hành vi thứ hai: Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 09/01/2023, Nguyễn Công T điều khiển xe mô tô đến đền Hoàng phi Thánh mẫu Trường Xuân công chúa, địa chỉ tại xóm 1, xã Nghi Mỹ, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An do anh Lê Huy Kỳ, sinh năm 1963, trú tại xóm 1, xã Nghi Mỹ, huyện Nghi Lộc tỉnh Nghệ An quản lý, phá khóa hòm công đức trộm cắp số tiền 1.000.000 đồng. Số tiền này Nguyễn Công T đã tiêu xài cá nhân hết.

- Hành vi thứ ba: Vào khoảng 11 giờ 00 ngày 16/01/2023, Nguyễn Công T điều khiển xe mô tô đến đền Đạu, địa chỉ tại xóm 1, xã Diễn Cát, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An do anh Tạ Hữu Hải, sinh năm 1958, trú tại xóm 1, xã Diễn Cát, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An quản lý, phá khóa hòm công đức và trộm cắp số tiền là 500.000 đồng. Số tiền này Nguyễn Công T đã tiêu xài cá nhân hết.

- Hành vi thứ tư: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 18/01/2023 Nguyễn Công T điều khiển xe mô tô đi từ nhà đến miếu Đồng Sơn, địa chỉ tại xóm 1, xã Trung Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An do anh Vương Đình Long, sinh năm 1950, trú tại xóm 1, xã Trung Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An quản lý, phá kết sắt và trộm cắp số tiền 560.000 đồng. Số tiền này Nguyễn Công T đã tiêu xài cá nhân hết.

- Hành vi thứ năm: Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 23/01/2023, Nguyễn Công T điều khiển xe mô tô đi từ nhà đến đền Cao Sơn, địa chỉ tại xóm 6, xã Công Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An do anh Đặng Văn Nam, sinh năm 1959, trú tại xóm 6, xã Công Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An quản lý, phá kết sắt đựng tiền công đức và trộm cắp số tiền 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng), số tiền này Nguyễn Công T đã tiêu xài cá nhân hết.

- Hành vi thứ sáu: Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 29/3/2023 Nguyễn Công T điều khiển xe mô tô đi từ nhà đến Chùa Đức Lan Tự, địa chỉ tại xóm Văn Phú, xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An do anh Nguyễn Quang Tường, sinh năm 1965, trú tại xóm Văn Phú, xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An quản lý, rồi phá kết sắt đựng tiền công đức và trộm cắp số tiền 1.300.000 đồng. Số tiền này Nguyễn Công T đã tiêu xài cá nhân hết.

- Hành vi thứ bảy: Vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 01/4/2023, Nguyễn Công T điều khiển xe mô tô đi từ nhà đến đền thờ Đức Thánh Mẫu, địa chỉ tại xóm 5, xã Bảo Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An do anh Hồ Xuân Hồng, sinh năm 1959, trú tại xóm 5, xã Bảo Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An quản lý, phá khóa hòm công đức và lấy số tiền 1.100.000 đồng. Số tiền này Nguyễn Công T đã tiêu xài hết.

\*Vật chứng trong vụ án: quá trình điều tra, cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 (một) chiếc xà cạy, bằng kim loại, màu trắng, dài 30 cm, có một đầu tù, một đầu vát bẹp, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc xà cạy, bằng kim loại, màu trắng, dài 25 cm, có một đầu tù, một đầu vát bẹp, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc mũ, loại mũ lưỡi trai, màu đen, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc quần, loại quần kaki ống dài, màu đen, trên ống quần bên trái có in dòng chữ “NIKE” màu trắng, đã qua sử dụng.

- 01 (một) sim điện thoại Viettel, mang số thuê bao 0389526844, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A17K, màu xanh, gắn sim số: 0814091067, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc kết, nhãn hiệu Việt Tiệp, bằng kim loại, màu xanh, kích thước (60x50x90) cm, dày 3 mm, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc kết, nhãn hiệu Việt Tiệp, bằng kim loại, màu xanh, kích thước (70x40x30) cm, dày 3 mm, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc rương, bằng kim loại, màu nâu, kích thước (40x20x20) cm, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc kết, nhãn hiệu Việt Tiệp, bằng kim loại, màu xanh, kích thước (50x50x80) cm, dày 3,5 mm, đã qua sử dụng; 02 (hai) chiếc kết bằng kim loại, nhãn hiệu Việt Tiệp, có đặc điểm giống nhau, mỗi chiếc kết đều có màu xanh, kích thước (50x40x80) cm, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc kết, bằng kim loại, nhãn hiệu Việt Tiệp, màu xanh, kích thước (65x45x90) cm, dày 3 mm, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc kết, bằng kim loại, nhãn hiệu Việt Tiệp, màu xanh, kích thước (50x30x100) cm, dày 3 mm, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc kết, bằng kim loại, nhãn hiệu Việt Tiệp, màu xanh, kích thước (40x60x100) cm, dày 3 mm, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc kết, bằng kim loại, nhãn hiệu Việt Tiệp, màu xanh, kích thước (50x40x80) cm, dày 3 mm, đã qua sử dụng.

**\* Xử lý vật chứng:**

- Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp gồm anh Nguyễn Quang Tường, anh Nguyễn Thế Chiến, anh Hồ Xuân Hồng, Vương Đình Long, Tạ Hữu Hải, Lê Huy Kỳ, Đặng Văn Nam, Thái Văn Tuất 09 chiếc kết sắt và 01 chiếc rương

- Đối với 01 (một) chiếc xà cạy, bằng kim loại, màu trắng, dài 30 cm, có một đầu tù, một đầu vát bẹp, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc xà cạy, bằng kim loại, màu trắng, dài 25 cm, có một đầu tù, một đầu vát bẹp, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc mũ, loại mũ lưỡi trai, màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc quần, loại quần kaki ống dài, màu đen, trên ống quần bên trái có in dòng chữ “NIKE” màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) sim điện thoại Viettel, mang số thuê bao 0389526844, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A17K, màu xanh, gắn sim số: 0814091067, đã qua sử dụng hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng Công an huyện Yên Thành chờ xử lý theo quy định pháp luật.

**\* Về phần dân sự:**

- Anh Đặng Văn Nam, anh Nguyễn Thế Chiến không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự đối với Nguyễn Công T.

- Anh Nguyễn Quang Tường yêu cầu Nguyễn Công T bồi thường số tiền 1.300.000 đồng là tiền Thắng trộm cắp trong hòm công đức và bồi thường số tiền 600.000 đồng là giá trị chiếc kết sắt đã bị Nguyễn Công T làm hư hỏng; anh Hồ Xuân Hồng yêu cầu Nguyễn Công T bồi thường số tiền 1.100.000 đồng; anh Vương Đình Long yêu cầu Nguyễn Công T bồi thường số tiền 560.000 đồng; anh Tạ Hữu Hải yêu cầu Nguyễn Công T bồi thường số tiền 500.000 đồng Nguyễn Công T đã trộm cắp và bồi thường số tiền 1.600.000 đồng là tổng giá trị hai chiếc kết sắt đã bị Nguyễn Công T làm hư hỏng; anh Lê Huy Kỳ yêu cầu Nguyễn Công T bồi thường số tiền 1.000.000 đồng; anh Thái Văn Tuế yêu cầu Nguyễn Công T, Nguyễn Văn T bồi thường số tiền 3.800.000 đồng. Hiện tại các bị can Thắng, Tường chưa bồi thường số tiền nói trên.

Tại bản cáo trạng số 84/CT-VKS-YT, ngày 04 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố Nguyễn Công T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, truy tố Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Công T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù

Hình phạt bổ sung: Các bị cáo nghiện ma túy, không có thu nhập và tài sản nên không áp dụng.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Anh Đặng Văn Nam, anh Đặng Thế Chiến không có yêu cầu gì.

Anh Thái Văn Tuế yêu cầu Nguyễn Công T, Nguyễn Văn T bồi thường số tiền 3.800.000 đồng

Anh Nguyễn Quang Tường yêu cầu Nguyễn Công T bồi thường thiệt hại số tiền 1.900.000 đồng.

Anh Hồ Xuân Hồng yêu cầu Nguyễn Công T bồi thường số tiền 1.100.000 đồng.

Anh Vương Đình Long yêu cầu Nguyễn Công T bồi thường số tiền 560.000 đồng.

Anh Tạ Hữu Hải yêu cầu Nguyễn Công T bồi thường thiệt hại số tiền 2.100.000 đồng.

Anh Lê Huy Kỳ yêu cầu Nguyễn Công T bồi thường số tiền 1.000.000 đồng.

Chấp nhận yêu cầu của các bị hại, buộc các bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho các bị hại.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu hóa giá nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A17K, màu xanh, gắn sim số: 0814091067 (đã qua sử dụng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc xà cạy, bằng kim loại, màu trắng, dài 30 cm, có một đầu tù, một đầu vát bẹp; 01 (một) chiếc xà cạy, bằng kim loại, màu trắng, dài 25 cm, có một đầu tù, một đầu vát bẹp; 01 (một) chiếc mũ, loại mũ lưỡi trai, màu đen; 01 (một) chiếc quần, loại quần kaki ống dài, màu đen, trên ống quần bên trái có in dòng chữ “NIKE” màu trắng; 01 (một) sim điện thoại Viettel, mang số thuê bao 0389526844. ( Các tài sản trên đã qua sử dụng)

Án phí: Bị cáo Tường phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Thắng là cá nhân thuộc hộ cận nghèo năm 2023 nên miễn án phí cho bị cáo.

- Lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý đối với bị cáo Thắng: Nhất trí về tội danh như Viện kiểm sát truy tố.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức pháp luật hạn chế.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội nhiều lần.

Vì vậy đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của Viện kiểm sát đề nghị để bị cáo sớm được hòa nhập với cộng đồng, xã hội.

Về dân sự: Thống nhất như đề nghị của Viện kiểm sát.

Về án phí: Bị cáo là cá nhân thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Công T không bổ sung gì lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý.

Bị cáo Nguyễn Văn T không tranh luận gì đối với bản luận tội của viện kiểm sát.

Các bị hại anh Chiến, anh Kỳ, anh Tường: Đều nhất trí bản luận tội của Viện kiểm sát. Không tranh luận gì thêm.

Các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong ngày 05/4/2023, Nguyễn Công T rủ Nguyễn Văn T đến Đền Thượng, thuộc xóm Văn Trai, xã Long Thành, huyện Yên Thành để trộm cắp tài sản. Thắng dùng xà cạy bằng sắt phá ô khóa hòm công đức rồi lấy số tiền 3.800.000 đồng còn Tường đứng ngoài cảnh giới và chở Thắng đi tàu thoát

Nguyễn Công T một mình thực hiện 07 hành vi trộm cắp tiền ở các đền thờ trên địa bàn huyện Yên Thành, Nghi Lộc, Đô Lương, Diễn Châu với tổng số tiền 5.510.000 đồng.

Bị cáo Thắng đã thực hiện trên 05 hành vi trộm cắp tài sản nhưng Thắng không lấy tài sản trộm cắp được làm nguồn sinh sống chính của bản thân nên Thắng không phạm tội có tính chất chuyên nghiệp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được, có đủ cơ sở xác định bị cáo Thắng lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại, giá trị 9.310.000 đồng; bị cáo Tường cảnh giới cho Thắng chiếm đoạt tài sản của bị hại, giá trị 3.800.000 đồng.

Do đó, các bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm.

Bị cáo Tường trộm cắp tài sản có giá trị 3.800.000 đồng; bị cáo Thắng trộm cắp tài sản có giá trị 9.310.000 đồng và tái phạm nguy hiểm nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo Tường theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Thắng theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Tường là ít nghiêm trọng, gây nguy hại không lớn cho xã hội; Hành vi phạm tội của bị cáo Thắng là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội. Các bị cáo không chịu chu chí làm ăn mà lợi dụng sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản, lấy tiền tiêu xài cá nhân, làm mất an ninh trật tự trên địa bàn nên phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo, tuy nhiên các bị cáo cùng thực hiện một tội phạm, đều là người thực hành nên đồng phạm giản đơn, cần phân hóa vai trò của các bị cáo khi xem xét mức hình phạt.

- Bị cáo Thắng có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản đáng lẽ phải chu chí làm ăn, từ bỏ hành vi phạm tội nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản 8 lần, thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Bị cáo là người khởi xướng và trực tiếp trộm cắp tài sản. Tuy nhiên bị cáo khai báo thành khẩn. Do đó cần áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Buộc bị cáo phải chấp hành từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Bị cáo không có tài sản, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Bị cáo Tường có nhân thân tốt nhưng bị Thắng lôi kéo, rủ rê đi trộm cắp tài sản nên Tường đã đi cùng với vai trò giúp sức, cảnh giới. Khi Thắng gọi điện rủ đi trộm cắp tài sản thì Tường nhận lời ngay, thể hiện bị cáo tích cực; bị cáo trộm tài sản nơi đền chùa linh thiêng, là tiền công đức nên cần xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn. Do đó cần áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Buộc bị cáo phải chấp hành tù 06 tháng đến 09 tháng tù. Bị cáo không có tài sản, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về dân sự:

- Anh Nguyễn Quang Tường yêu cầu bị cáo Thắng bồi thường 1.300.000 đồng tiền mặt và giá trị kết sắt bị hỏng là 600.000 đồng. Tổng là 1.900.000 đồng.

-Anh Hồ Xuân Hồng yêu cầu bị cáo Thắng bồi thường 1.100.000 đồng.

-Anh Vương Đình Long yêu cầu bị cáo Thắng bồi thường 560.000 đồng.

-Anh Tạ Hữu Hải yêu cầu bị cáo Thắng bồi thường 500.000 đồng tiền mặt và giá trị 02 kết sắt bị hỏng 1.600.000 đồng. Tổng là 2.100.000 đồng.

-Anh Lê Huy Kỳ yêu cầu bị cáo Thắng bồi thường 1.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Thắng nhất trí bồi thường các khoản thiệt hại trên cho các bị hại nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

-Anh Thái Văn Tuế yêu cầu bị cáo Thắng, Tường bồi thường 3.800.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy số tiền Thắng trộm cắp là 3.800.000 đồng, trong đó Thắng chuyển khoản cho Tường 5.00.000 đồng, Thắng cùng Tường chi ăn uống 1.300.000 đồng, còn lại 2.000.000 đồng Thắng chi tiêu cá nhân.

Tại phiên tòa bị cáo Thắng nhất trí bồi thường cho anh Tuế 2.650.000 đồng, bị cáo Tường nhất trí bồi thường cho anh Tuế 1.150.000 đồng. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Anh Đặng Văn Nam và anh Nguyễn Thế Chiến không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng:

Công an đã trả lại 09 chiếc kết sắt và 01 chiếc rương sắt cho các chủ sở hữu là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với 01 (một) sim điện thoại Viettel, mang số thuê bao 0389526844, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc xà cạy, bằng kim loại, màu trắng, dài 30 cm, có một đầu tù, một đầu vát bẹp, đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc xà cạy, bằng kim

loại, màu trắng, dài 25 cm, có một đầu tù, một đầu vát bẹp, đã qua sử dụng là công cụ phương tiện phạm tội, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc mũ, loại mũ lưỡi trai, màu đen, đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc quần, loại quần kaki ống dài, màu đen, trên ống quần bên trái có in dòng chữ “NIKE” màu trắng, đã qua sử dụng là vật chứng không có giá trị và bị cáo không yêu cầu trả lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A17K, màu xanh, gắn sim số: 0814091067, đã qua sử dụng là phương tiện phạm tội có giá trị, giá trị sử dụng nên cần tịch thu hóa giá nộp Ngân sách nhà nước.

[6] Đối với ông Nguyễn Công Ván là chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu xanh, biển kiểm soát 37H4-7058. Thắng đã sử dụng xe máy của Ông để đi trộm cắp tài sản nhưng Ông không biết nên không truy cứu trách nhiệm hình sự ông Ván là có căn cứ, đúng pháp luật.

[7] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Yên Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan và người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Án phí: Bị cáo Tường phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Thắng là cá nhân thuộc hộ cận nghèo năm 2023 nên Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, 17, 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Công T 03 ( Ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” . Thời hạn tù tính từ ngày 11/04/2023.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 17, 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” . Thời hạn tù tính từ ngày 11/04/2023.

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 588, 589, 590 của Bộ luật Dân sự.

Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Quang Tường, Hồ Xuân Hồng, Vương Đình Long, Tạ Hữu Hải, Lê Huy Kỳ và anh Thái Văn Quế.

Buộc Nguyễn Công T phải bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Quang Tường là 1.900.000đ ( Một triệu, chín trăm nghìn đồng), anh Hồ Xuân Hồng 1.100.000đ ( Một triệu, một trăm nghìn đồng), anh Vương Đình Long 560.000đ

( Năm trăm sáu mươi nghìn đồng), anh Tạ Hữu Hải 2.100.000đ ( Hai triệu, một trăm nghìn đồng), anh Lê Huy Kỳ 1.000.000đ (Một triệu đồng), anh Thái Văn Tuế 2.650.000đ ( Hai triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Buộc Nguyễn Văn T phải bồi thường thiệt hại cho anh Thái Văn Tuế 1.150.000đ ( Một triệu, một trăm năm mươi nghìn đồng)

- Vật chứng: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu hóa giá nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A17K, màu xanh, gắn sim số: 0814091067 (đã qua sử dụng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc xà cày, bằng kim loại, màu trắng, dài 30 cm, có một đầu tù, một đầu vát bẹp; 01 (một) chiếc xà cày, bằng kim loại, màu trắng, dài 25 cm, có một đầu tù, một đầu vát bẹp; 01 (một) chiếc mũ, loại mũ lưỡi trai, màu đen; 01 (một) chiếc quần, loại quần kaki ống dài, màu đen, trên ống quần bên trái có in dòng chữ “NIKE” màu trắng; 01 (một) sim điện thoại Viettel, mang số thuê bao 0389526844. ( Các tài sản trên đã qua sử dụng)

( Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành quản lý ngày 26/07/2023).

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Công T.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000đ ( Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Thi hành án và nghĩa vụ chậm thi hành án:

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án ( đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Viện kiểm sát tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Cơ quan THA hình sự;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu kết quả.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**( Đã ký )**

**Phan Xuân Thọ**